

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
KỸ NĂNG MỀM 2  
(KỸ NĂNG LÀM VIỆC NHÓM)**

**Số tín chỉ: 02**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Dành chung cho các ngành**

**Năm 2020**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Ngành đào tạo:** Dành chung cho các ngành

- Tên học phần:** Kỹ năng mềm 2
- Mã học phần:** KNM 1
- Số tín chỉ:** 2 (1.1)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ nhất
- Phân bổ thời gian:**
  - Lên lớp: 15 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành
  - Tự học: 60 giờ
- Điều kiện tiên quyết:** Học xong kỹ năng mềm 1.
- Giảng viên:**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Phạm Xuân Đức	0904.409.139	yenduclinh@gmail.com
2	ThS. Trần Thị Hồng Nhung	0974.588.423	Nhungkienlinhchi@gmail.com
3	ThS. Nguyễn Thị Hiền	0972.579.236	nguyenhienhp25@gmail.com
4	TS. Phạm Thị Hồng Hoa	0384.080136	Honghoa_dhsd@yahoo.com
5	ThS. Nguyễn Thị Hải Hà	0984.851.368	nguyenhadhsd@gmail.com
6	ThS. Đặng Thị Dung	0357.158.987	dungdungdhsd@gmail.com
7	ThS. Nguyễn Thị Tinh	0984.327.750	Tinh261086@gmail.com
8	ThS. Vũ Văn Đông	0985.412.618	Duydongvu82@gmail.com
9	ThS. Nguyễn Mạnh Tường	0904.476.146	Nguyenmanhtuong10@gmail.com
10	ThS. Đỗ Thị Thùy	0936.503.703	thuydhsd@gmail.com
11	ThS. Phạm Thị Mai	0978.370.438	mng44862@gmail.com
12	TS. Phùng Thị Lý	0989.407.962	Phunglysd@gmail.com
13	TS. Phạm Văn Dự	0976.181.949	Phamvandu84@gmail.com
14	TS. Nguyễn Thị Nhan	0984.647.781	Nguyenthinhan010187@gmail.com

### 8. Mô tả nội dung của học phần:

Học phần kỹ năng mềm 2 cung cấp những nội dung cơ bản về khái niệm, tầm quan trọng và các kỹ năng làm việc nhóm như: cách thức và quy chế tổ chức nhóm, các nguyên tắc làm việc theo nhóm, quá trình làm việc theo nhóm, giải quyết vấn đề trong nhóm, đánh giá kết quả của nhóm; những khó khăn khi làm việc theo nhóm: thường nề nang các mối quan hệ, không chịu đưa ra những ý kiến, thích thụ động, không để ý đến công việc của nhóm ngồi làm chuyện riêng, không dứt khoát, đùn đẩy trách nhiệm cho người khác.

Từ đó biết vận dụng xây dựng và làm việc nhóm trong quá trình học tập và rèn luyện của bản thân.

## 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

### 9.1. Mục tiêu

Mục tiêu của học phần thoả mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bố mục tiêu học phần trong CTĐT
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Diễn giải được các nội dung cơ bản của kỹ năng làm việc nhóm và lấy ví dụ để làm rõ các nội dung.	2	[1.2.1.1a]
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Phân tích và thực hành được kỹ năng làm việc nhóm, liên hệ được trong thực tiễn	4	[1.2.2.2]
MT2.2	Áp dụng kỹ năng làm việc nhóm để giải quyết các vấn đề liên quan khi làm việc nhóm trong học tập và cuộc sống.	3	
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực tổ chức, hướng dẫn, giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ khi làm việc nhóm	4	[1.2.3.2]

### 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bố CDR học phần trong CTĐT
<b>CDR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CDR1.1	Giải thích được khái niệm, tầm quan trọng các kỹ năng làm việc nhóm.	2	[2.1.1]
CDR1.2	Trình bày được một số vấn đề cần thiết và các kỹ năng làm việc nhóm cơ bản.	2	
<b>CDR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	Liên hệ được kỹ năng làm việc nhóm, các hình thức tổ chức nhóm, tuân theo các nguyên tắc và phác thảo được các vấn đề đặt ra khi làm việc nhóm.	4	[2.2.4]
CDR2.2	Áp dụng các nội dung của kỹ năng làm việc	3	[2.2.5]

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bố CDR học phần trong CTĐT</b>
	nhóm trong học tập chuyên môn và trong cuộc sống hàng ngày.		
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm cá nhân trong quá trình làm việc nhóm.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Có năng lực tổ chức, hướng dẫn, giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ khi làm việc nhóm.	4	[2.3.2]

### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

STT	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần					
		CDR1		CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
1	<b>BÀI 2. KỸ NĂNG LÀM VIỆC NHÓM</b> <b>1. Khái niệm nhóm và tầm quan trọng của làm việc theo nhóm</b> 1.1. Khái niệm nhóm và phân loại nhóm, quá trình hình thành nhóm 1.2. Tầm quan trọng của làm việc theo nhóm	x		x		x	
2	<b>2. Kỹ năng làm việc theo nhóm</b> 2.1. Cách thức và quy chế tổ chức nhóm 2.2. Các nguyên tắc làm việc nhóm 2.3. Quá trình làm việc theo nhóm 2.4. Giải quyết vấn đề trong nhóm 2.5. Đánh giá kết quả của nhóm		x	x	x	x	x
3	<b>3. Những khó khăn khi làm việc theo nhóm</b> 3.1. Thường nể nang các mối quan hệ 3.2. Không chịu đưa ra những ý kiến, thích thụ động 3.3. Không để ý đến công việc của nhóm ngồi làm chuyện riêng 3.4. Không dứt khoát, đùn đẩy trách nhiệm cho người khác		x	x	x	x	x

### 11. Đánh giá học phần:

#### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

<b>Chuẩn đầu ra</b>	<b>Mức độ thành thạo được đánh giá bởi</b>
CDR1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra giữa học phần, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà.
CDR2	Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà chuẩn bị được giảng viên giao, thi kết thúc học phần.

CĐR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm.
------	---

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần bài tập; điểm chuyên cần.	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá:

Học phần sử dụng phương pháp đánh giá điểm thành phần như sau:

- Kiểm tra thường xuyên: vấn đáp; đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; đánh giá phần bài tập; chuyên cần.
- Kiểm tra giữa học phần: Tự luận (01 bài kiểm tra, thời gian làm bài: 50 phút)
- Thi kết thúc học phần: Thực hành, đánh giá năng lực thực hiện của sinh viên: thực hiện các bài tập rèn luyện kỹ năng do giảng viên giao.

### 12. Yêu cầu học phần:

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: vở ghi, bút, ...

### 13. Tài liệu phục vụ học phần:

#### - Tài liệu bắt buộc

[1]. Đại học Sao Đỏ (2019), *Giáo trình kỹ năng mềm*, in lưu hành nội bộ.

#### - Tài liệu tham khảo

[2]. Khuyên Trần (Biên tập viên Alpha books) (2016), *50 điều trường học không dạy bạn và 20 điều cần làm trước khi rời ghế nhà trường*, NXB Khoa học xã hội, TP. Hồ Chí Minh.

[3]. Trần Hoàng Trung (2009), *Kỹ năng quản trò & 325 trò chơi tập thể thanh thiếu niên*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội.

[4]. Vũ Thị Thu Nhi, Nguyễn Thành Nhân dịch (2020), *7 thói quen của bạn trẻ thành đạt*, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh.

[5]. Vũ Minh Tân dịch (2016), *Đàm phán với chính mình, 6 bước để trở thành người bạn tốt nhất của chính mình*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.

## 14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy-học

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
1	<p><b>BÀI 2. KỸ NĂNG LÀM VIỆC NHÓM</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Giúp cho sinh viên hiểu được khái niệm nhóm và tầm quan trọng của làm việc theo nhóm, kỹ năng làm việc theo nhóm. Qua đó, sinh viên hình thành kỹ năng làm việc nhóm, vận dụng vào trong quá trình học tập, rèn luyện và trong cuộc sống của bản thân.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>1. Khái niệm nhóm và tầm quan trọng của làm việc theo nhóm</b></p> <p>1.1. Khái niệm nhóm và phân loại nhóm, quá trình hình thành nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm nhóm</li> <li>- Khái niệm kỹ năng làm việc nhóm</li> <li>- Các loại nhóm</li> <li>- Các giai đoạn hình thành nhóm</li> </ul> <p>1.2. Tầm quan trọng của làm việc theo nhóm</p> <p>* Thực hành kỹ năng</p>	9 (3LT, 6TH)	<p><b>Phương pháp thuyết trình, vấn đáp, trực quan, thảo luận nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trình bày được khái niệm nhóm và tầm quan trọng của làm việc theo nhóm.</li> <li>+ Chiếu các hình ảnh, phim tư liệu.</li> <li>+ Đặt câu hỏi để thảo luận nhóm.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Bài 2 [3]: tr.91</li> <li>+ Lắng nghe và giải quyết các vấn đề.</li> <li>+ Tích cực thảo luận nhóm.</li> <li>+ Chuẩn bị bút, giấy và các đồ dùng thực hành.</li> </ul>	CDR1.1, CDR2.1, CDR3.1.
2	<p><b>2. Kỹ năng làm việc theo nhóm</b></p> <p>2.1. Cách thức và quy chế tổ chức nhóm</p> <p>2.1.1. Các hình thức tổ chức nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhóm nhỏ thông thường</li> <li>- Nhóm rì rầm</li> <li>- Nhóm kim tự tháp</li> <li>- Nhóm đồng tâm</li> <li>- Nhóm khép kín và nhóm mở</li> </ul> <p>2.1.2. Quy chế tổ chức nhóm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người lãnh đạo nhóm</li> <li>- Người góp ý</li> <li>- Người bổ sung</li> <li>- Người giao dịch</li> <li>- Người điều phối</li> <li>- Người tham gia ý kiến</li> <li>- Người giám sát</li> </ul> <p>* Thực hành kỹ năng</p> <p>2.2. Các nguyên tắc làm việc nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo sự đồng thuận</li> </ul>	27 (9LT, 18TH)	<p><b>Phương pháp thuyết trình, vấn đáp, trực quan, tổ chức cho sinh viên tranh luận, động não, thảo luận nhóm, sử dụng trò chơi, đóng vai.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thuyết trình, giải thích các cách thức, quy chế, các vấn đề cần giải quyết và nguyên tắc làm việc nhóm.</li> <li>+ Đặt vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</li> <li>+ Đặt ra chủ đề hướng dẫn sinh viên thảo luận theo nhóm.</li> <li>+ Đặt vấn đề tranh luận.</li> </ul>	CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR3.1, CDR3.2

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết lập các mối quan hệ với ban quản trị</li> <li>- Khuyến khích óc sáng tạo</li> <li>- Phát sinh những ý kiến mới</li> <li>- Học cách ủy thác</li> <li>- Khuyến khích mọi người phát biểu</li> <li>- Chia sẻ trách nhiệm</li> <li>- Cần linh hoạt</li> </ul> <p>2.3. Quá trình làm việc theo nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lần họp đầu tiên</li> <li>- Những lần gặp sau</li> <li>- Lần họp cuối trước khi hoàn thành công việc</li> <li>- Một số lưu ý</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Thực hành kỹ năng</li> <li>* Kiểm tra giữa học phần</li> </ul> <p>2.4. Giải quyết vấn đề trong nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thấm nhuần tinh thần đồng đội</li> <li>- Nhận ra vấn đề</li> <li>- Trao đổi với từng người</li> <li>- Xử sự với người gây ra vấn đề</li> <li>- Giải quyết mâu thuẫn</li> <li>- Giải thích vấn đề</li> </ul> <p>2.5. Đánh giá kết quả của nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chọn tiêu chuẩn đánh giá</li> <li>- Nguyên tắc đánh giá</li> <li>- Đo lường sự thực hiện của nhóm</li> <li>- Đánh giá với từng cá nhân</li> <li>* Thực hành kỹ năng</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tổ chức trò chơi.</li> <li>+ Yêu cầu sinh viên đóng vai.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu:</li> <li>[1]: Bài 2</li> <li>[2]: tr.313-319; tr.320-325; tr.241-270.</li> <li>[4]: tr.241-270; tr.185-212.</li> <li>[5]: tr.137-166.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</li> <li>+ Chuẩn bị các hoạt động thể hiện các giai đoạn hình thành nhóm; bóng chày; bút, giấy A0.</li> <li>+ Thảo luận theo nội dung giảng viên giao.</li> <li>+ Chuẩn bị các tình huống đóng vai, diễn kịch.</li> <li>+ Thực hành theo nội dung tiết học.</li> </ul>	
3	<p><b>3. Những khó khăn khi làm việc theo nhóm</b></p> <p>3.1. Thường nể nang các mối quan hệ</p> <p>3.2. Không chịu đưa ra những ý kiến, thích thụ động</p> <p>3.3. Không đề ý đến công việc của nhóm ngồi làm chuyện riêng</p> <p>3.4. Không dứt khoát, đùn đẩy trách nhiệm cho người khác</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Thực hành kỹ năng</li> <li>* Thi kết thúc học phần</li> </ul>	9 (3LT, 6TH)	<p><b>Phương pháp thuyết trình, vấn đáp, trực quan, tổ chức cho sinh viên tranh luận, động não, thảo luận nhóm, sử dụng trò chơi, đóng vai.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phân tích những khó khăn khi làm việc nhóm.</li> <li>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</li> <li>+ Đưa ra chủ đề hướng dẫn sinh viên thảo luận theo nhóm.</li> <li>+ Đưa vấn đề tranh luận.</li> <li>+ Tổ chức trò chơi.</li> </ul>	CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2. CDR3.1, CDR3.2.

			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Yêu cầu sinh viên đóng vai.</li> <li>- <b>Sinh viên:</b></li> <li>+ Đọc trước tài liệu:</li> <li>[1]: Bài 2</li> <li>[3]: tr. 151.</li> <li>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</li> <li>+ Thảo luận theo nội dung giảng viên giao.</li> <li>+ Chuẩn bị các tình huống đóng vai, diễn kịch.</li> <li>+ Thực hành theo nội dung tiết học.</li> </ul>	
--	--	--	--	--

Hải Dương, ngày 24 tháng 9 năm 2020

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỞNG KHOA**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên**

**Phạm Thị Hồng Hoa**

**Phạm Xuân Đức**